

Firefox

Thi trắc nghiệm tâm may vì tình

192.168.6.43/yds2/mcqg/thai\_php?SoBaoDanh=44153&DiDThi=1223&ThoGian=35&DiemDeThi=20

8. Nữ đầu thai kỳ (Tinh huong lam sang dung chung cho Question 8 và Question 9. Phần đoán thứ nhất)  
 Bà G. 42 tuổi, PARA 0000, lập gia đình đã hơn 4 năm, được chẩn đoán là vô sinh do can thiệp từ trước bụng. Bà có thai bằng tư tình trong ống nghiệm, trong đó người ta dùng nhân bào của người hiến, là em ruột của bà G, trẻ hơn bà 8 tuổi. Bà được chuyển phôi ngày 11 tháng 04 năm 2014, từ các nhân được cho thụ tinh ngày 09 tháng 04 năm 2014.  
 Bà G. có các chu kỳ kinh rất đều, 21-23 ngày. Ngày kinh cuối là 01 tháng 04 năm 2014.  
 Không có vấn đề bất thường nào được ghi nhận kể từ khi được xác nhận là có thai cho đến hôm nay.  
 Bà G. đã được siêu âm nhiều lần trước đó, xác định là đơn thai, tuổi thai tương thích với ngày chuyển phôi.  
 Không ghi nhận bất thường nào trong tiền sử nội, ngoại khoa.  
 Toàn trạng thai phụ khỏe mạnh, niêm hồng, M 78/phi, HA 100/70mmHg, cao 155cm, nặng 55kg.  
 Bụng mềm, bề cao tử cung 16cm trên rốn.  
 Khám nội vi ghi nhận âm đạo sạch, cổ tử cung hồng lợt, không có xuất huyết bất thường.  
 Khám âm đạo ghi nhận tử cung mềm độ chắc, di động, to tương đương với tử cung mang thai 16 tuần. 2 phần phụ không sờ chạm.  
 Hãy liệt kê các vấn đề chưa sáng tỏ, cần phải được xác định ở bà G? Chọn một hoặc nhiều câu đúng.  
 a. ☒ Có sự chênh lệch giữa tuổi thai theo ngày chuyển phôi và tuổi thai theo khám lâm sàng. Cần phải xác định lại tuổi thai.  
 b. ☒ Có sự chênh lệch giữa tuổi thai theo ngày chuyển phôi và bề cao tử cung. Cần phải xác định lại số lượng thai.  
 c. ☐ Có sự chênh lệch giữa tuổi thai theo ngày chuyển phôi và đặc điểm của tử cung. Cần phải xác định hình thái tử cung.  
 d. ☐ Khả năng lệch bội cao do tuổi mẹ lớn. Cần chọc ối trực tiếp, có hay không thực hiện NT trước đó. Không làm Double-test.  
 e. ☐ Khả năng cao sẽ xảy ra các vấn đề nội khoa do tuổi mẹ lớn. Cần chú ý tầm soát.

9. Nữ đầu thai kỳ (Tinh huong lam sang dung chung cho Question 8 và Question 9. Phần đoán thứ nhì)  
 Bà G. đã được thực hiện siêu âm hình thái học cuối cùng có nguy cơ thất bại nhất, với kết quả:  
 Đơn thai trong tử cung, CRL = 70mm, BPD = 23mm, NT = 1.2mm, cử động thai (+), tim thai (+).  
 Kết quả Double-test cho thấy nguy cơ tính toán của lệch bội là = 1/32.  
 Hãy kết luận. Chọn một câu đúng.  
 a. ☐ Kết quả nguy cơ huyết thanh lệch bội là phù hợp. Từ vấn làm cell-free DNA.  
 b. ☐ Kết quả nguy cơ huyết thanh lệch bội là phù hợp. Hẹn thiết kế nhai.  
 c. ☐ Kết quả nguy cơ huyết thanh lệch bội là phù hợp. Hẹn thực hiện softmarkers, Triple-test và chọc dò ối.  
 d. ☐ Kết quả nguy cơ huyết thanh lệch bội là không phù hợp. Thực hiện lại siêu âm và Double-test.  
 e. ☐ Kết quả nguy cơ huyết thanh lệch bội là không phù hợp. Phải xem lại các thông tin được thu thập khi khảo sát Double-test.

10. Nữ sau thai kỳ (Tinh huong lam sang dung chung cho Question 10, Question 11 và Question 12. Phần đoán thứ nhất)  
 Bà H. 38 tuổi, PARA 1000, đến khám vì chửa mồi mà không thấy có dấu hiệu sanh em bé.  
 Tiền sử  
 Bà ta cho biết rằng bà ta chỉ có kinh 1 đến 2 lần một năm. Bà ta rất lo lắng vì hai năm trước, trong thai kỳ trước, cơn bà bị chết lưu trong bụng, phải chấm dứt thai kỳ với PGE1.  
 Kết cục là bà đã sinh thường một bé trai, 2600g. Chết lưu đã.  
 Thai kỳ hiện tại  
 Lần này, bà H. chỉ biết mình có thai khi thấy bụng to.  
 Ngày 26 tháng 03 năm 2014, bà H đi khám vì nghi có thai.  
 Siêu âm cũng như đo kết luận bà H có thai đơn thai, sống trong tử cung, sinh trắc tương ứng với 50th percentile của tuổi thai 26 tuần về kinh.  
 Khám lâm sàng hôm nay  
 Bà H. cao 156cm, cân 65kg, bề cao tử cung 26cm, tử cung không có cơn co, tim thai 152/ph đều, cổ tử cung đóng kín.  
 Các khảo sát cần làm sàng thường kỳ và huyết thanh học cũng cho kết quả bình thường.  
 Hãy xác định chính xác vấn đề mà bạn phải quản lý sau lần khám ngày hôm nay. Chọn một câu đúng.  
 a. ☐ Thai kỳ không có vấn đề bất thường cần phải lưu ý.  
 b. ☐ Thai kỳ bình thường nhưng cần lưu tâm đến tiền sử thai chết lưu.  
 c. ☐ Thai kỳ hiện đã đủ tiêu chuẩn xác định chẩn đoán thai quá ngày.  
 d. ☐ Thai kỳ với biểu hiện gợi ý chậm tăng trưởng trong tử cung.

Firefox automatically sends some data to Mozilla so that we can improve your experience.

Choose What I Share

Thi trắc nghiệm trên máy vi tính

192.168.6.43/yds2/mcq/mcq\_thi.php?SoBaoDanhs=44153&idDeThi=1223&ThoiGian=35&DiemDeThi=20

8. Nửa đầu thai kỳ (Tinh huống lâm sàng dùng chung cho Question 8 và Question 9. Phân đoạn thứ nhất)  
Bà G, 42 tuổi, PARA 0000, lập gia đình đã hơn 4 năm, được chẩn đoán là vô sinh do can thiệp đút trứng trước. Bà có thai bằng thụ tinh trong ống nghiệm, trong đó người ta dùng noãn bào của người hiến, là em ruột của bà G, trẻ hơn bà ta 8 tuổi. Bà được chuyển phối ngày 11 tháng 04 năm 2014, từ các noãn được cho thụ tinh ngày 09 tháng 04 năm 2014.  
Bà G, có các chu kỳ kinh rất đều, 21-23 ngày. Ngày kinh cuối là 01 tháng 04 năm 2014.  
Không có vấn đề bất thường nào được ghi nhận kể từ khi được xác nhận là có thai cho đến hôm nay.  
Bà G, đã được siêu âm nhiều lần trước đó, xác định là đơn thai, tuổi thai tương thích với ngày chuyển phối.  
Không ghi nhận bất thường nào trong tiền sử nội, ngoại khoa.  
Toàn trạng thai phụ khỏe mạnh, niêm hồng, M 78/90/ph, HA 100/70mmHg, cao 155cm, nặng 55kg.  
Bụng mềm, bề cao tử cung 16cm trên rốn.  
Khám mô vạt ghi nhận âm đạo sạch, cổ tử cung hồng láng, không có xuất huyết bất thường.  
Khám âm đạo ghi nhận tử cung mềm độ chắc, di động, to tương đương với tử cung mang thai 16 tuần. 2 phần phụ không sờ chạm.  
Hãy liệt kê các vấn đề chưa sáng tỏ, cần phải được xác định ở bà G? Chọn một hoặc nhiều câu đúng.  
a. ☒ Có sự chênh lệch giữa tuổi thai theo ngày chuyển phối và tuổi thai theo khám lâm sàng. Cần phải xác định lại tuổi thai.  
b. ☒ Có sự chênh lệch giữa tuổi thai theo ngày chuyển phối và bề cao tử cung. Cần phải xác định lại số lượng thai.  
c. ☐ Có sự chênh lệch giữa tuổi thai theo ngày chuyển phối và đặc điểm của tử cung. Cần phải xác định bệnh lý tử cung.  
d. ☐ Khả năng lệch bội cao do do tuổi mẹ lớn. Cần chọc ối trực tiếp, có hay không thực hiện NT trước đó. Không làm Double-test.  
e. ☒ Khả năng cao sẽ xảy ra các vấn đề nội khoa do tuổi mẹ lớn. Cần chú ý tầm soát.

9. Nửa đầu thai kỳ (Tinh huống lâm sàng dùng chung cho Question 8 và Question 9. Phân đoạn thứ nhì)  
Bà G, đã được thực hiện siêu âm hình thái học cuối tam cá nguyệt thứ nhất, với kết quả:  
Đơn thai sống trong tử cung, CRL = 70mm, BPD = 23mm, NT = 1.2mm, cử động thai (+), tim thai (+).  
Kết quả Double-test cho thấy nguy cơ tính toán của lệch bội là = 1/32.  
Hãy kết luận. Chọn một câu đúng.  
a. ☐ Kết quả nguy cơ huyết thanh lệch bội là phù hợp. Tư vấn làm cell-free DNA.  
b. ☐ Kết quả nguy cơ huyết thanh lệch bội là phù hợp. Hen sinh thiết gai nhau.  
c. ☐ Kết quả nguy cơ huyết thanh lệch bội là phù hợp. Hen thực hiện softmarkers, Triple-test và chọc ối.  
d. ☐ Kết quả nguy cơ huyết thanh lệch bội là không phù hợp. Thực hiện lại siêu âm và Double-test.  
e. ☒ Kết quả nguy cơ huyết thanh lệch bội là không phù hợp. Phải xem lại các thông tin được thu thập khi khảo sát Double-test.

10. Nửa sau thai kỳ (Tinh huống lâm sàng dùng chung cho Question 10, Question 11 và Question 12. Phân đoạn thứ nhất)  
Bà H, 38 tuổi, PARA 1000, đến khám vì chò mải mà không thấy có dấu hiệu sanh em bé.  
Tiền sử:  
Bà ta cho biết rằng bà ta chỉ có kinh 1 đến 2 lần một năm. Bà ta rất lo lắng vì hai năm trước, trong thai kỳ trước, con bà bị chết lưu trong bụng, phải chấm dứt thai kỳ với PGE1.  
Kết cục là bà đã sinh thường một bé trai, 2600g. Chết lọt da.  
Thai kỳ hiện tại:  
Lần này, bà H, chỉ biết mình có thai khi thấy bụng to.  
Ngày 26 tháng 03 năm 2014, bà H đi khám vì nghi có thai.  
Siêu âm cùng ngày đó kết luận bà H có thai đơn thai, sống trong tử cung, sinh trắc tương ứng với 50th percentile của tuổi thai 26 tuần vô kinh.  
Khám lâm sàng hôm nay:  
Bà H, cao 156cm, cân 65kg, bề cao tử cung 26cm, tử cung không có cơn co, tim thai 152/ph đều, cổ tử cung đóng kín.  
Các khảo sát cận lâm sàng thường qui và huyết thanh học cũng cho kết quả bình thường.  
Hãy xác định chính xác vấn đề mà bạn phải quản lý sau lần khám ngày hôm nay. Chọn một câu đúng.  
a. ☐ Thai kỳ hiện không có vấn đề bất thường cần phải lưu ý.  
b. ☒ Thai kỳ bình thường nhưng cần lưu tâm đến tiền sử thai chết lưu.  
c. ☐ Thai kỳ hiện đã đủ tiêu chuẩn xác định chẩn đoán thai quá ngày.  
d. ☐ Thai kỳ với biểu hiện gợi ý chậm tăng trưởng trong tử cung.

Thi trắc nghiệm trên máy vi tính

192.168.6.43/yds2/mcq/mcq\_thi.php?SoBaoDanhs=44153&idDeThi=1223&ThoiGian=35&DiemDeThi=20

f. Tôi cần thực hiện chọc ối để đánh giá tình trạng thai

12. Nửa sau thai kỳ (Tinh huống lâm sàng dùng chung cho Question 10, Question 11 và Question 12. Phân đoạn thứ ba)  
Cuối cùng, bạn đi đến quyết định sẽ chấm dứt thai kỳ bằng cách phát khởi chuyển dạ, vì mọi khảo sát cho thấy bà H, thỏa các điều kiện của sanh đường âm đạo.  
Bà H, được khởi phát chuyển dạ bằng oxytocin. Ngay sau khi bắt đầu truyền oxytocin, bạn ghi được bằng ghi sau.  
Bảng ghi EFM của bà H, khi bắt đầu oxytocin truyền tĩnh mạch. (Hình 2)

kho qua

B 60%  
C 20%  
E 20%

Bạn sẽ làm gì cho bà H? Chọn một câu đúng  
a. ☐ Ngưng ngay oxytocin. Dùng thuốc giảm co. Mổ sanh ngay  
b. ☒ Ngưng ngay oxytocin. Không dùng thuốc giảm co. Mổ sanh ngay  
c. ☐ Ngưng ngay Oxytocin. Dùng thuốc giảm co. Bắt đầu lại oxytocin sau đó  
d. ☐ Ngưng ngay Oxytocin. Không dùng thuốc giảm co. Bắt đầu lại oxytocin sau đó  
e. ☐ Tiếp tục duy trì oxytocin vì sau biến động đã thấy, hiện tại bằng ghi trở về bình thường

13. Sản đồ (Tinh huống lâm sàng dùng chung cho Question 13, Question 14 và Question 15. Phân đoạn thứ nhất)  
Hãy so sánh 2 sản đồ A và B.  
Hình 3: Sản đồ A.

Firefox Thi trac nghiem tren may vi tinh

192.168.6.43/yds2/mcq/mcq\_thu.php?SoBaoDanhs=44153&idDeThi=1223&ThoiGian=35&DiemDeThi=20

Conversions per 10 mins

Oxytocin U/L drops/min

Hình 4: Sản đồ B.

Liquor Moulding

Cervix (cm) (Plot X)

Descent of head (Plot O)

Time

Conversions per 10 mins

Oxytocin U/L drops/min

Cả 2 thai phụ đều cùng có PARA 1001, tiền sử từng sinh thường con 3.0kg, không biến chứng. Thai kỳ không có bất thường. Hãy cho biết nhận xét của bạn về các can thiệp đã được thực hiện lúc 5:00 ở 2 cuộc chuyển dạ trên? Chọn các nhận xét phù hợp

☐ a. Ở sản đồ A, lúc 5:00, quyết định tăng cơ là hợp lý

☒ b. Ở sản đồ A, lúc 5:00, quyết định tăng cơ là không hợp lý

☒ c. Ở sản đồ B, lúc 5:00, quyết định phá ối là hợp lý

☒ d. Ở sản đồ B, lúc 5:00, quyết định phá ối là không hợp lý

14 Sản đồ (Tình huống lâm sàng dùng chung cho Question 13, Question 14 và Question 15. Phân đoạn thứ nhì)  
Hãy cho biết nhận xét của bạn về 2 cuộc chuyển dạ trên? Chọn một câu đúng

☒ a. Cả 2 cuộc chuyển dạ đều diễn tiến thuận lợi. Tôi không lo ngại điều gì cả. Tôi chỉ cần chuẩn bị thực hiện cuộc sanh.

☐ b. Cả 2 cuộc chuyển dạ đều diễn tiến quá nhanh. Tôi cần phải thực hiện một số điều chỉnh trước khi cho sản phụ rặn sanh

☐ c. Chuyển dạ A thuận lợi, chưa cần làm gì thêm. Chuyển dạ B có vấn đề, trước tiên tôi cần phải thực hiện vài điều chỉnh

☐ d. Chuyển dạ A có vấn đề, trước tiên tôi cần phải thực hiện vài điều chỉnh. Chuyển dạ B thuận lợi, chưa cần làm gì thêm

15 Sản đồ (Tình huống lâm sàng dùng chung cho Question 13, Question 14 và Question 15. Phân đoạn thứ ba)  
Thai phụ nào sẽ có nguy cơ cao bị băng huyết sau sanh? Chọn một câu đúng

☐ a. Thai phụ ở chuyển dạ A có nguy cơ cao bị băng huyết sau sanh

☐ b. Thai phụ ở chuyển dạ B có nguy cơ cao bị băng huyết sau sanh

☒ c. Cả 2 thai phụ A & B đều cùng có nguy cơ cao bị băng huyết sau sanh

☐ d. Nguy cơ xảy ra băng huyết sau sanh ở cả 2 thai phụ A & B đều rất thấp

Firefox automatically sends some data to Mozilla so that we can improve your experience.

Choose What I Share

EN 9:55 AM 6/26/2014

san do A co 5 con co, v co s ko?

A 50%

D 50%

Firefox Thi trac nghiem tren may vi tinh

192.168.6.43/yds2/mcq/mcq\_thu.php?SoBaoDanhs=44153&idDeThi=1223&ThoiGian=35&DiemDeThi=20

15 Sản đồ (Tình huống lâm sàng dùng chung cho Question 13, Question 14 và Question 15. Phân đoạn thứ ba)  
Thai phụ nào sẽ có nguy cơ cao bị băng huyết sau sanh? Chọn một câu đúng

☐ a. Thai phụ ở chuyển dạ A có nguy cơ cao bị băng huyết sau sanh

☐ b. Thai phụ ở chuyển dạ B có nguy cơ cao bị băng huyết sau sanh

☒ c. Cả 2 thai phụ A & B đều cùng có nguy cơ cao bị băng huyết sau sanh

☐ d. Nguy cơ xảy ra băng huyết sau sanh ở cả 2 thai phụ A & B đều rất thấp

16 Tiết dịch âm đạo bất thường (Tình huống lâm sàng dùng chung cho Question 16, Question 17 và Question 18. Phân đoạn thứ nhất)  
Bà K. 46 tuổi, PARA 2002, đến khám phụ khoa định kỳ.  
Bà K. hoàn toàn không có bất cứ than phiền gì về mặt phụ khoa.  
Chồng mất vì nhồi máu cơ tim cách nay 5 năm.  
Ngày kinh cuối của bà K. là 10 tháng 04 năm 2014.  
Khám lâm sàng ghi nhận bà cao 1.55m, cân nặng 40kg, huyết áp 150/85mmHg.  
Khám âm hộ không sang thường.  
Đặt mô vật thấy như ảnh chụp.(Hình 5)  
Hình 5: Hình ảnh quan sát thấy khi đặt mô vật

Khám âm đạo không ghi nhận bất thường ở tử cung và 2 phần phụ.

Bà K. được soi và nhuộm gram dịch âm đạo (Hình 6)  
Hình 6: nhuộm Gram dịch âm đạo

Firefox automatically sends some data to Mozilla so that we can improve your experience.

Choose What I Share

EN 9:55 AM 6/26/2014

Firefox Thi trac nghiệm trên máy vi tính

192.168.6.43/yds2/mcq/mcq\_thi.php?SoBaoDanh=44153&idDeThi=1223&ThoiGian=35&DiemDeThi=20

Bạn đã thấy những thành phần nào trên lame nhuộm Gram dịch âm đạo? Chọn nhiều câu đúng.

☒ a. Tế bào bề mặt niêm mạc âm đạo

☒ b. Trục khuẩn gram dương dạng Doderlein

☐ c. Bạch cầu đa nhân trung tính

☒ d. Bào tử nấm dạng Candida spp.

☒ e. Tế bào hạt men nấm Candida spp.

☐ f. Sợi tơ nấm giả

17. Tiết dịch âm đạo bất thường (Tinh hướng lâm sàng dùng chung cho Question 16, Question 17 và Question 18. Phân đoạn thứ nhì)  
Hãy đánh giá và kết quả khám lâm sàng cho bà K. Chọn một nhận xét thích hợp.

☒ a. Ở bà K. tuy có dấu hiệu cận lâm sàng của viêm âm đạo do Candida spp., nhưng hiện không có dấu hiệu lâm sàng của tình trạng viêm âm đạo do candida

☐ b. Ở bà K. tuy có dấu hiệu lâm sàng của tình trạng viêm âm đạo do candida, nhưng hiện không có dấu hiệu cận lâm sàng của viêm âm đạo do Candida spp.

☐ c. Lâm sàng và cận lâm sàng cùng xác nhận bà K. đang có tình trạng viêm âm đạo do Candida spp.

18. Tiết dịch âm đạo bất thường (Tinh hướng lâm sàng dùng chung cho Question 16, Question 17 và Question 18. Phân đoạn thứ ba)  
Bạn đã thực hiện thêm Paps test cho bà K. với kết quả là tế bào biến đổi viêm.  
Bạn cũng đã thực hiện soi cổ tử cung với kết quả lộ tuyến cổ tử cung với hình ảnh tái tạo.  
Bạn sẽ điều trị cho bà K. như thế nào? Chọn một giải pháp điều trị.

☐ a. Hiện tại không có chỉ định điều trị

☒ b. Điều trị bằng thuốc nhóm -imidazole

☐ c. Khởi phục lại đoàn hệ khuẩn thường trú ở âm đạo

☐ d. Phá hủy tổn thương cổ tử cung bằng điện hay LASER

19. Chăm sóc trẻ sơ sinh (Tinh hướng lâm sàng dùng chung cho Question 19, Question 20. Phân đoạn thứ nhất)  
Hôm nay, bé M. con của bà L. đã tròn 2 ngày tuổi.  
Bà L. đã sanh thường, với cắt may tầng sinh môn. Cuộc sanh nhanh chóng và dễ dàng. Thời gian chuyển dạ chỉ khoảng 8 giờ.  
Thời gian từ khi vỡ ối đến lúc sanh là 2 giờ.  
Bé M. có cân nặng lúc sanh là 3.1kg, với APGAR 1 phút và 5 phút lần lượt là 9 và 10.  
Trong hai ngày qua, bé M. đã tiểu và tiểu bình thường.  
Bé M. được mẹ cho ăn hoàn toàn bằng sữa mẹ.  
Chiều hôm qua, bé M. được tiêm một mũi vaccine phòng viêm gan B.  
Tử sáng sớm hôm nay, bà L. nhận thấy rằng da bé có vẻ hơi vàng.  
Bà cũng cho biết rằng thỉnh thoảng, khi đang bú, bé lại nhả vú ra và khóc, nhưng ngay sau đó thì lại bú tiếp.  
Bà cũng rất lo khi bé đi tiểu 6-7 lần mỗi ngày, phân hoa cải, và có màu vàng, khác với 2 ngày trước đó.  
Quan sát:  
Bé hồng hào, thân hồng, đầu chi hồng. Thở đều, không có kéo các cơ hô hấp phụ. Bé nằm yên, thỉnh thoảng lại có vài cử động chi đột ngột.  
Khám bé:  
Nhiệt độ 37 độ C. Bé vàng da nhẹ. Kết mạc mắt phớt vàng.  
Thóp phẳng. Phản xạ tìm kiếm (+), Moro (+) cả 2 thì.  
Bụng mềm, rốn không chảy máu, chân rốn không đỏ.  
Khi quan sát bữa bú, bạn ghi nhận rằng vú bà L. tương đối to, với quầng vú rộng, nhưng núm vú bình thường. Bà ta bế bé bằng tư thế bắt chéo (cross-cradle).

Firefox automatically sends some data to Mozilla so that we can improve your experience.

Choose What I Share

EN 9:55 AM 6/26/2014

Firefox Thi trac nghiệm trên máy vi tính

192.168.6.43/yds2/mcq/mcq\_thi.php?SoBaoDanh=44153&idDeThi=1223&ThoiGian=35&DiemDeThi=20

☐ a. Hiện tại không có chỉ định điều trị

☐ b. Điều trị bằng thuốc nhóm -imidazole

☐ c. Khởi phục lại đoàn hệ khuẩn thường trú ở âm đạo

☐ d. Phá hủy tổn thương cổ tử cung bằng điện hay LASER

19. Chăm sóc trẻ sơ sinh (Tinh hướng lâm sàng dùng chung cho Question 19, Question 20. Phân đoạn thứ nhất)  
Hôm nay, bé M. con của bà L. đã tròn 2 ngày tuổi.  
Bà L. đã sanh thường, với cắt may tầng sinh môn. Cuộc sanh nhanh chóng và dễ dàng. Thời gian chuyển dạ chỉ khoảng 8 giờ.  
Thời gian từ khi vỡ ối đến lúc sanh là 2 giờ.  
Bé M. có cân nặng lúc sanh là 3.1kg, với APGAR 1 phút và 5 phút lần lượt là 9 và 10.  
Trong hai ngày qua, bé M. đã tiểu và tiểu bình thường.  
Bé M. được mẹ cho ăn hoàn toàn bằng sữa mẹ.  
Chiều hôm qua, bé M. được tiêm một mũi vaccine phòng viêm gan B.  
Tử sáng sớm hôm nay, bà L. nhận thấy rằng da bé có vẻ hơi vàng.  
Bà cũng cho biết rằng thỉnh thoảng, khi đang bú, bé lại nhả vú ra và khóc, nhưng ngay sau đó thì lại bú tiếp.  
Bà cũng rất lo khi bé đi tiểu 6-7 lần mỗi ngày, phân hoa cải, và có màu vàng, khác với 2 ngày trước đó.  
Quan sát:  
Bé hồng hào, thân hồng, đầu chi hồng. Thở đều, không có kéo các cơ hô hấp phụ. Bé nằm yên, thỉnh thoảng lại có vài cử động chi đột ngột.  
Khám bé:  
Nhiệt độ 37 độ C. Bé vàng da nhẹ. Kết mạc mắt phớt vàng.  
Thóp phẳng. Phản xạ tìm kiếm (+), Moro (+) cả 2 thì.  
Bụng mềm, rốn không chảy máu, chân rốn không đỏ.  
Khi quan sát bữa bú, bạn ghi nhận rằng vú bà L. tương đối to, với quầng vú rộng, nhưng núm vú bình thường. Bà ta bế bé bằng tư thế bắt chéo (cross-cradle).  
Bé được đưa vào vú đúng cách, và ngậm bắt vú tốt.  
Khi vú ngậm bắt vú xong, bé M. nuốt vú ngay. Bé M. nuốt và nuốt chậm, đều.  
Khi bé M. bú, bạn quan sát thấy sữa chảy thành giọt liên tục từ vú bên không cho bú.  
Nhưng được khoảng vài phút thì bé có vẻ khó chịu, nuốt nhanh hơn, rồi đột ngột nhả vú ra và khóc to.  
Sữa bắn thành tia sau khi bé đột ngột nhả vú.  
Khoảng gần một phút sau, bà L. cho bé ngậm vú lại, thì bé M. lại bú bình thường, tuy thỉnh thoảng có nhả vú, nhưng không khóc.  
Hãy xác định (các) vấn đề bệnh lý mà bạn đã ghi nhận được qua thăm khám. Chọn một hay nhiều câu đúng.

☒ a. Tình trạng của bé M. là hoàn toàn bình thường

☐ b. Bé M. bị vàng da, có khả năng là vàng da bệnh lý

☐ c. Bé M. từ chối vú mẹ với nguyên nhân chưa xác định

☒ d. Cần xem lại cách cho con bú của bà L., có thể có vấn đề

☐ e. Bé M. bị nhiễm trùng với nguyên nhân chưa xác định

20. Chăm sóc trẻ sơ sinh (Tinh hướng lâm sàng dùng chung cho Question 19, Question 20. Phân đoạn thứ nhì)  
Để giải quyết (những) vấn đề trên Bạn sẽ đề nghị bà L. thực hiện (những) điều gì? Chọn một hoặc nhiều câu đúng

☒ a. Cho bé M. phơi nắng sáng

☒ b. Quang trị liệu với tia cực tím

☐ c. Tạm ngưng cho bé M. bú vú mẹ. Tạm thời chuyển sang dùng cốc và thìa

☐ d. Tạm ngưng cho bé M. ăn sữa mẹ. Tạm thời chuyển sang sữa công thức

☒ e. Thay đổi tư thế cho bú, chuyển sang tư thế cradle hoặc football

☐ f. Cho bé M. nhập NICU để theo dõi và điều trị chuyên biệt

submit

Firefox automatically sends some data to Mozilla so that we can improve your experience.

Choose What I Share

EN 9:55 AM 6/26/2014